

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk
- Lấy phát triển dữ liệu số làm trọng tâm - năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024, của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành về việc xây dựng đề án chuyển đổi số của các bộ, ngành, và địa phương;

Căn cứ Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông và Truyền thông về ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 04/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 142/TTr-STTTT ngày 14/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk – Lấy phát triển dữ liệu số làm trọng tâm - năm 2025 (có Đề án chi tiết kèm theo).

Điều 2. Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số của tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Đề án đảm bảo đạt hiệu quả thiết thực.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND về Chuyển đổi số (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước VN chi nhánh Đắk Lắk;
- Cục Thuế tỉnh;
- Hải quan Đắk Lắk;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- VNPT Đắk Lắk, Viettel Đắk Lắk;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, TT: NNMT, KT, CN, KSTTHC, TH, CN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX_(Nh-010b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà

ĐỀ ÁN

Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk

- Lấy phát triển dữ liệu số làm trọng tâm - năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2024 của UBND tỉnh)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Các chủ trương, chính sách của Trung ương

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030.

- Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024, của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành về việc xây dựng đề án chuyển đổi số của các bộ, ngành, và địa phương.

- Quyết định số 1236/QĐ-TTg ngày 22/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về ứng dụng và phát triển công nghệ chuỗi khối (blockchain) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông và Truyền thông về ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số.

2. Các chủ trương, chính sách của tỉnh Đắk Lắk

- Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 3962/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk, phiên bản 2.0.

- Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk, xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 12/9/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai Chiến lược dữ liệu tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Chuyển đổi số là một nội dung, giải pháp chính để chủ động tham gia, hội nhập xu hướng phát triển của thế giới. Trước mắt là để Chính phủ, chính quyền, doanh nghiệp, xã hội không tụt hậu, mà thay vào đó tận dụng được xu thế, công nghệ cho phát triển thịnh vượng, tăng khả năng cạnh tranh, và tạo ra giá trị cao cho nền kinh tế - xã hội. Chương trình chuyển đổi số quốc gia đã xác định tầm nhìn đến năm 2030 là “*Việt Nam trở thành quốc gia số, ổn định và thịnh vượng, tiên phong và thử nghiệm các mô hình mới; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của Chính phủ, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp*” với mục tiêu kép là “*vừa phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, vừa hình thành các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam có năng lực đi ra toàn cầu*”.

Đồng thời Chương trình xác định: Chuyển đổi toàn bộ hoạt động của cơ quan nhà nước lên môi trường số; coi chuyển đổi số là bắt buộc, mang tính mặc định; cơ quan nhà nước sử dụng công nghệ số và dữ liệu số để ra quyết định, kiến tạo phát triển và quản lý kinh tế - xã hội hiệu quả hơn, dẫn dắt phát triển kinh tế số, xã hội số; phát triển Chính phủ số gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn, an ninh mạng và bảo vệ chủ quyền số quốc gia. Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tập trung triển khai chuyển đổi số trên 03 trụ cột chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và 08 lĩnh vực ưu tiên gồm: Y tế; giáo dục; du lịch; nông nghiệp; tài chính - ngân hàng; giao thông vận tải và logistics; năng lượng; tài nguyên và môi trường sản xuất công nghiệp; xác định 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số bao gồm: Chuyển đổi nhận thức; xây dựng cơ chế chính sách; phát triển hạ tầng số; phát triển dữ liệu; xây dựng nền tảng số; bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hợp tác quốc tế, nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo; phát triển nguồn nhân lực.

Tại tỉnh Đắk Lắk, chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước, trong các ngành, lĩnh vực đã bắt đầu diễn ra nhưng chưa mang tính toàn diện, rộng rãi và chuẩn hóa. Bối cảnh đó đặt cho tỉnh Đắk Lắk những thách thức to lớn. Đồng thời, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 mà cốt lõi là chuyển đổi số chính là một vận hội phát triển chưa từng có trong lịch sử, thời cơ để Đắk Lắk bắt kịp, đi

cùng và có thể vượt lên các tỉnh khác. Chuyển đổi số là việc khó, phải có quyết tâm cao, hành động quyết liệt và cần xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, các mũi nhọn đột phá để tạo động lực cho quá trình chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số. Chuyển đổi số tại tỉnh Đắk Lắk trong thời gian tới muốn có những bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội cần phải có sự đầu tư nguồn lực, nhất là nguồn nhân lực, quyết tâm thực hiện của tất cả các thành phần trong xã hội, đặc biệt phải khắc phục ngay được những hạn chế hiện nay. Chuyển đổi số trên quy mô toàn tỉnh là công việc của nhiều cấp, nhiều ngành và của toàn xã hội, nên cần có một Đề án chung để bảo đảm việc triển khai đồng bộ, có sự phối hợp, kết nối, chia sẻ rộng khắp, hiệu quả. Chính vì vậy, Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk được xây dựng nhằm xác định tầm nhìn, mục tiêu và những định hướng nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong xã hội xác định và triển khai kế hoạch chuyển đổi số cụ thể của mình.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Lấy phát triển dữ liệu số làm trọng tâm của chuyển đổi số; làm mũi nhọn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế số; đóng vai trò then chốt trong việc thúc đẩy chuyển đổi số của tỉnh trong năm 2025 và giai đoạn sắp tới.

- Phấn đấu đến năm 2030, chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi toàn tỉnh, hoàn thành cơ bản các mục tiêu của Chính phủ trong Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, tỉnh Đắk Lắk trở thành tỉnh trung bình khá trong cả nước về chuyển đổi số; hạ tầng dữ liệu số được hình thành, hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích, phục vụ tối đa nhu cầu sản xuất, kinh doanh cũng như sinh hoạt cộng đồng của người dân; tạo môi trường khởi nghiệp sáng tạo, chủ động tiếp cận và tận dụng các cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát triển kinh tế số, kinh tế chia sẻ.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển dữ liệu số

- Hoàn thành Đề án chuyển đổi số ngành Nông nghiệp.

- Hoàn thành Hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung toàn ngành giáo dục liên thông các phần mềm bảo đảm yêu cầu cập nhật, tổng hợp, báo cáo liên thông từ giáo viên đến đơn vị cơ sở giáo dục, phòng giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo đến Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hoàn thành xây dựng bộ dữ liệu Đất đai, Môi trường, Khoáng sản, Tài nguyên nước thuộc ngành Tài nguyên và Môi trường.

- Hoàn thành xây dựng các bộ dữ liệu ngành Lao động, Thương binh và Xã hội.

- Hoàn thành xây dựng Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính.
- Nâng cấp và phát triển Phần mềm “Quản lý công chứng” thành Phần mềm “Quản lý cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực”.
- Cập nhật thông tin lớp Cơ sở dữ liệu quy hoạch đô thị trên nền GIS dùng chung tỉnh Đắk Lắk.
- Hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quản lý công trình, nhà ở, kinh doanh bất động sản tỉnh Đắk Lắk.
- Hoàn thành xây dựng các bộ dữ liệu ngành Khoa học và Công nghệ (*nền tảng quản trị và cơ sở dữ liệu ngành Khoa học và Công nghệ*).
- Hoàn thành số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực từ năm 2021 về trước.
- Triển khai Công dữ liệu tỉnh Đắk Lắk tích hợp với Công dữ liệu Quốc gia.
- Xây dựng Hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh Đắk Lắk.
- Xây dựng công, kho dữ liệu học bạ số của tỉnh, triển khai học bạ số đến 100% các trường.
- Xây dựng Hệ thống quản lý giao thông công cộng.

2.2. Phát triển hạ tầng dữ liệu

- Trung tâm dữ liệu của tỉnh đảm bảo sẵn sàng đáp ứng 100% nhu cầu lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu trên địa bàn tỉnh, nhu cầu đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo mật thông tin theo cấp độ quy định của Luật An toàn thông tin mạng.
- 100% các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành được triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và mô hình bảo vệ 4 lớp, đồng thời triển khai các hoạt động bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin theo quy định của pháp luật về an ninh mạng.

2.3. Phát triển dữ liệu xây dựng Chính quyền số

- Hoàn đầu 100% cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu trong Danh mục dữ liệu mở tỉnh Đắk Lắk hoàn thành việc số hóa, cập nhật và đưa vào sử dụng hiệu quả; được kết nối, chia sẻ với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và trung ương; đưa vào khai thác sử dụng phục vụ cho các hoạt động chỉ đạo điều hành và phát triển kinh tế số, xã hội số.
- 100% cơ sở dữ liệu ngành được số hóa và triển khai xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã nhằm tạo lập cơ sở dữ liệu phục vụ công tác cải cách hành chính và nâng cao năng suất lao động cho cán bộ công chức viên chức; tỷ lệ áp dụng dữ liệu trong phục vụ quản lý điều hành công việc trên môi trường số, trong kiểm tra, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức đạt tối thiểu 70%.
- 100% cơ quan nhà nước của tỉnh mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở để phục vụ phát triển AI (Artificial Intelligence) ứng dụng cho kinh tế số, xã hội số.

- 60% dịch vụ công trực tuyến toàn trình có ứng dụng AI hỗ trợ người dân, doanh nghiệp. 100% hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến, toàn trình (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Trên 30% thủ tục hành chính được cắt giảm thông qua kế thừa dữ liệu số; 50% các trường thông tin trong các biểu mẫu điện tử khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến được điền sẵn dựa vào dữ liệu số; tối thiểu 80% dữ liệu về kết quả thực hiện các thủ tục hành chính được tái sử dụng, chia sẻ theo quy định (ngoại trừ các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ đặc thù) đảm bảo người dân và doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thực hiện các thủ tục hành chính.

2.4. Phát triển dữ liệu phục vụ kinh tế số, xã hội số

Hoàn thành triển khai, xây dựng 100% cơ sở dữ liệu cho các ngành, đặc biệt là cơ sở dữ liệu cho các lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số nhằm phát triển kinh tế số, xã hội số cũng như các cơ sở dữ liệu phục vụ triển khai Đề án 06.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng quy chế, quy định

- Xây dựng và ban hành các quy định về tính pháp lý của dữ liệu số (trong đó có quy định về việc thu thập dữ liệu một lần); quy định số hóa dữ liệu, trong đó chú trọng đến quy định danh mục các dữ liệu cơ quan nhà nước phải số hóa theo lộ trình đồng thời chuẩn hóa nghiệp vụ trên nền tảng công nghệ để khai thác, vận hành có hiệu quả các dữ liệu được số hóa.

- Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn kỹ thuật về kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin.

2. Phát triển nguồn nhân lực

- Bổ sung biên chế và tuyển dụng người có trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin vào vị trí chuyên trách công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị.

- Triển khai tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức về dữ liệu số và tổ chức các khóa học trực tuyến đại trà cho người dân kiến thức cơ bản về sử dụng và quản lý dữ liệu cá nhân, bảo vệ dữ liệu; bồi dưỡng kiến thức làm việc với dữ liệu và khai thác dữ liệu, giúp người dân tham gia và có kỹ năng, đảm bảo phát triển dữ liệu có chất lượng.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ phụ trách về dữ liệu của các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước; xây dựng các chương trình bồi dưỡng, nâng cao trình độ về quản trị, phân tích, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu để thông qua các khóa bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ chuyên gia về dữ liệu tạo lực lượng nòng cốt, lan tỏa kiến thức, kỹ năng phát triển dữ liệu cho các bộ, ngành, địa phương, các doanh nghiệp.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến, diễn tập thường niên về đảm bảo an toàn dữ liệu, an ninh thông tin, bảo vệ hạ tầng dữ liệu.

3. Phát triển hạ tầng dữ liệu số

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng kết nối số cho người dân; phủ mạng cáp quang, mạng băng rộng di động đến tất cả các thôn, bản, khu vực dân sinh; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, đặc biệt ở khu vực nông thôn; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng. Phát triển nền tảng địa chỉ số, bản đồ số cho phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Phát triển hạ tầng mạng di động 4G, 5G trên diện rộng. Triển khai hệ thống Wifi công cộng thông minh trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ nhu cầu truy cập thông tin qua Internet thuận lợi cho nhà đầu tư, khách du lịch và Nhân dân trong tỉnh khai thác các tiện ích dịch vụ đô thị thông minh, Chính quyền số.

- Duy trì hoạt động, nâng cấp, mở rộng năng lực của Trung tâm Giám sát điều hành tỉnh Đắk Lắk và các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

4. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu

- Triển khai phần mềm phòng chống mã độc cho 100% các máy tính của cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận và tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng mạng lưới đảm bảo an toàn thông tin mạng trên cơ sở nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ chuyên trách an toàn thông tin kết hợp với nhân sự phụ trách công nghệ thông tin các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức.

- Triển khai các chương trình nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thông tin đến các cán bộ, nhân viên trong cơ quan Nhà nước và các doanh nghiệp chuyển đổi số, diễn tập an toàn thông tin thực hiện định kỳ hàng năm với nội dung cập nhật.

- Triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn thông tin cho Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin mức độ 3 trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai đầu tư thiết bị phần cứng, bản quyền hệ điều hành và bản quyền các phần mềm phục vụ công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin cho các cơ quan, đơn vị.

5. Phát triển dữ liệu số

5.1. Xây dựng, triển khai cơ sở dữ liệu dùng chung; cơ sở dữ liệu ngành

- Tập trung hoàn thiện các cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu trong danh mục Dữ liệu mở của cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

- Xây dựng các cơ sở dữ liệu ngành, số hóa toàn diện các quy trình nghiệp vụ của ngành, đưa việc xử lý công việc hằng ngày lên môi trường số, tiến hành số hóa dữ liệu, triển khai các cơ sở dữ liệu ngành xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã giúp cán bộ công chức viên chức xử lý công việc hằng ngày dựa trên dữ liệu số. Ưu tiên xây dựng các cơ sở dữ liệu ngành ở các lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số:

+ Xây dựng các bộ dữ liệu ngành Nông nghiệp.

+ Xây dựng các bộ dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo.

- + Xây dựng các bộ dữ liệu ngành Y tế.
- + Xây dựng các bộ dữ liệu ngành Giao thông vận tải.
- + Xây dựng các bộ dữ liệu ngành Công nghiệp, Thương mại và Năng lượng.
- + Xây dựng các bộ dữ liệu ngành Tài nguyên và Môi trường.
- + Xây dựng các bộ dữ liệu ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- + Xây dựng các bộ dữ liệu ngành Lao động, Thương binh và Xã hội.
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Tư pháp.
- + Xây dựng các bộ dữ liệu ngành Khoa học và Công nghệ.
- + Xây dựng các bộ dữ liệu ngành Thông tin và Truyền thông.
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Nội vụ.
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng.
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Kế hoạch và Đầu tư.
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Tài chính.
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu về Dân tộc.
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Thanh tra.

5.2. Ứng dụng công nghệ trong công tác thu thập, phát triển dữ liệu

- Ứng dụng công nghệ 3D, thực tế ảo (VR), và thực tế tăng cường (AR) trong lĩnh vực du lịch giúp nâng cao trải nghiệm của du khách và tối ưu hóa quy trình quản lý, quảng bá điểm đến, tạo ra trải nghiệm hấp dẫn, giúp thay đổi cách thức du khách tiếp cận và tương tác với các dịch vụ du lịch, thúc đẩy phát triển ngành du lịch trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Ứng dụng công nghệ GIS trong việc phát triển và quản lý dữ liệu không gian trong công tác quy hoạch đô thị và phát triển hạ tầng, quản lý tài nguyên thiên nhiên, quản lý đất đai.

- Xây dựng và phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ việc thu thập dữ liệu theo thời gian thực trong triển khai Chính phủ số gắn kết với phát triển đô thị thông minh, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, quản lý tài nguyên, môi trường.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, máy học, phân tích dữ liệu phục vụ công tác dự báo, hỗ trợ ra quyết định trong chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

5.3. Chia sẻ và liên thông dữ liệu

- Tích hợp, đồng bộ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu trên địa bàn tỉnh về Kho dữ liệu dùng chung, Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh. Chia sẻ, kết nối giữa các cơ sở dữ liệu với nhau và với hệ thống thông tin giải quyết

thủ tục hành chính thông qua trực LGSP để nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công.

- Triển khai Nền tảng phân tích dữ liệu nhằm kết nối thu thập dữ liệu từ các hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục dữ liệu mở và các hệ thống thông tin khác trên địa bàn tỉnh.

6. Khai thác dữ liệu số

Triển khai các nền tảng, khai thác dữ liệu số để phát triển chính quyền số và đô thị thông minh, giúp tăng cường hiệu quả quản lý, cải thiện dịch vụ công; nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

6.1. Phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Triển khai Cổng dữ liệu mở phục vụ người dân và doanh nghiệp, nhằm cung cấp thông tin công khai, giúp các cá nhân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin, tạo cơ hội cho các dự án đổi mới sáng tạo, hỗ trợ ra quyết định và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Triển khai các nền tảng số phục vụ nhu cầu về giáo dục, y tế và các nhu cầu thiết thực khác để nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

6.2. Phát triển Chính quyền số và Đô thị thông minh

- Xem xét xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) cấp huyện.

- Triển khai Nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ xử lý công việc.

- Triển khai Nền tảng quản lý, giám sát thông tin cấp phép xây dựng trên nền GIS.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh trong giải quyết các hồ sơ, thủ tục hành chính. Kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với các cơ sở dữ liệu ngành nhằm khai thác dữ liệu số, tự động điền dữ liệu vào các biểu mẫu trực tuyến, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ. Không bắt buộc người dân cung cấp lại các thông tin mà cơ quan nhà nước đã có hoặc người dân đã từng cung cấp.

- Triển khai Nền tảng quản lý, công khai thông tin hạ tầng kỹ thuật.

- Xây dựng Quy hoạch mạng lưới hệ thống camera giám sát trên địa bàn tỉnh; ưu tiên đầu tư camera tại các khu vực trọng điểm; triển khai kết nối, chia sẻ, quản lý đồng bộ dữ liệu camera trên địa bàn.

(Có danh mục mục nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của tỉnh

Chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai Đề án Chuyển đổi số và các hoạt động chuyển đổi số tại tỉnh Đắk Lắk.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc thường xuyên tình hình triển khai Đề án và tổng hợp, đánh giá các nhiệm vụ được giao cho các cơ quan, báo cáo Ban Chỉ đạo (định kỳ 06 tháng); đề xuất cập nhật, bổ sung các nội dung Đề án khi cần thiết, đáp ứng tình hình thực tế.

- Chủ trì tổ chức triển khai công tác thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức về tầm quan trọng và vai trò của dữ liệu số trong cuộc sống cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp. Tạo sự đồng thuận toàn xã hội cùng tham gia, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số.

- Hỗ trợ các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và triển khai các Kế hoạch, Chương trình thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan xây dựng Kế hoạch đào tạo, tập huấn đối với công chức, viên chức để nâng cao năng lực, kỹ năng thực hiện chuyển đổi số.

3. Công an tỉnh

- Hướng dẫn rà soát, xác lập danh mục và triển khai các giải pháp bảo vệ an toàn các hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.

- Tập trung triển khai đảm bảo tiến độ, mục tiêu, yêu cầu các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành theo Đề án. Triển khai xây dựng hoàn thành Đề án chuyển đổi số và xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Nông nghiệp.

- Nghiên cứu, đề xuất ứng dụng công nghệ thông minh, Internet vạn vật (IoT) để phân tích, hỗ trợ giai đoạn sinh trưởng của cây trồng như: Cảm biến vi khí hậu; giám sát độ ẩm; điều tiết và tiết kiệm lượng nước tưới...

- Nghiên cứu, đề xuất ứng dụng công nghệ Internet vạn vật (IoT) trong chăn nuôi, tập trung vào các hoạt động quản lý tự động về: Chuồng trại, xử lý chất thải, thức ăn cho vật nuôi, hỗ trợ sinh sản và tăng năng suất vật nuôi. Hệ sinh thái Nông nghiệp số giúp kết nối 4 nhà: Nhà nước, nhà khoa học, doanh nghiệp và nhà nông.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì triển khai xây dựng: Công, kho dữ liệu học bạ số của tỉnh, triển khai học bạ số đến 100% các trường; hệ thống tuyển sinh trực tuyến trên toàn tỉnh. Ứng dụng công nghệ 4.0 triển khai hai hệ thống Quản lý văn bằng chứng chỉ. Triển khai mô hình lớp học thông minh, trường học thông minh.

6. Sở Y tế

Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành theo Đề án. Triển khai cơ sở dữ liệu ngành Y tế. Triển khai bệnh án điện tử, mô hình bệnh viện thông minh.

7. Sở Công Thương

- Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành theo Đề án. Triển khai cơ sở dữ liệu ngành Công thương...Thúc đẩy, hỗ trợ sàn thương mại điện tử để phục vụ các hoạt động kinh doanh, sản xuất của người dân, doanh nghiệp. Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương hỗ trợ doanh nghiệp đưa các sản phẩm của hộ kinh doanh cá thể, các hộ nông dân lên môi trường mạng; hướng dẫn hỗ trợ bán, mua hàng online.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa Chuyển đổi số theo Quyết định số 377/QĐ-BTTTT ngày 26/3/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông Kế hoạch số Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh Về việc triển khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Xây dựng các nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ ứng dụng công nghệ số hoặc tích hợp cùng các công nghệ khác phục vụ sản xuất và đời sống. Đẩy mạnh tìm kiếm, thu thập và phổ biến thông tin về hoạt động đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số nhất là lĩnh vực xây dựng nông thôn mới, nông nghiệp thông minh, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Tài nguyên và Môi trường. Cập nhật thông tin lớp cơ sở dữ liệu quy hoạch tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước trên nền GIS dùng chung tỉnh Đắk Lắk. Xây dựng, triển khai các trạm quan trắc môi trường tự động trên địa bàn tỉnh. Phát triển hệ thống tiếp nhận, phân tích, cảnh báo về dữ liệu quan trắc môi trường.

10. Sở Nội vụ

- Chủ trì chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức tuyển dụng công chức của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và cấp huyện trong đó có công chức có trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin đảm bảo theo Đề án vị trí việc làm và định mức biên chế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch đào tạo, tập huấn đối với công chức, viên chức để nâng cao năng lực, kỹ năng thực hiện chuyển đổi số.

11. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND

tính bố trí vốn đầu tư phát triển (ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh) hàng năm cho các dự án đầu tư có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn để triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk.

12. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành để thực hiện các nhiệm vụ Đề án chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2024-2025, định hướng đến năm 2030.

13. Các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan báo chí, truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan

Tuyên truyền, hướng dẫn chuyển đổi số cho công chức, viên chức, đoàn viên, thanh niên, hội viên tại cơ quan, đơn vị, người lao động trên địa bàn tỉnh tích cực tham gia hiệu quả, xây dựng lực lượng nòng cốt, xung kích, lan tỏa chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số.

14. Các sở, ban, ngành

- Chủ trì, triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành theo Đề án. Trong đó, mỗi sở, ban, ngành hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành kết nối với Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của tỉnh, dữ liệu dùng chung của tỉnh. Đồng thời, sử dụng có hiệu quả các nền tảng dùng chung của bộ ngành.

- Định kỳ hàng quý (trước ngày 18 của tháng cuối Quý) báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) tình hình, kết quả thực hiện.

15. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo, bố trí kinh phí cho các xã thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Đề án, triển khai xây dựng kế hoạch chi tiết cho địa phương phụ trách, trong đó xác định lộ trình, cân đối, phân kỳ nguồn lực đầu tư hợp lý để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ; lấy ý kiến của Sở Thông tin và Truyền thông trước khi ban hành.

- Người đứng đầu các địa phương chịu trách nhiệm về kết quả của việc xây dựng, phát triển, triển khai dữ liệu số tại cơ quan, đơn vị, địa bàn mình phụ trách. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị khác trong việc thực hiện các dự án liên ngành, liên vùng, đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, liên thông.

- Xây dựng nền tảng giám sát điều hành đô thị thông minh cấp huyện, kết nối với Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) của tỉnh.

- Định kỳ hàng quý (trước ngày 18 của tháng cuối Quý) báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) tình hình, kết quả thực hiện.

Trên đây là Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk - Lấy phát triển dữ liệu số làm trọng tâm - năm 2025, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Cuối năm 2025, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Đề án; đối với các nhiệm vụ chưa hoàn

thành tiếp tục triển khai thực hiện giai đoạn tiếp theo. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, giải quyết./.